

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020  
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG**

-----  
Số: 15/BC-HLG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----  
Bến Lức, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Hoàng Long, Số 68 Nguyễn Trung Trực, khu phố 9, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An.
- Điện thoại: 0272.3872848      Fax: 0272.3872589      Email: info@hoanglonggroup.com
- Vốn điều lệ: **443.753.850.000 đồng**
- Mã chứng khoán: **HLG**
- Mô hình quản trị công ty:
  - + Đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	03/NQ.HLG	29/04/2022	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021;</li><li>- Thông qua tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC của công ty năm 2022;</li><li>- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022; báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 được kiểm toán và báo cáo của Ban Kiểm soát;</li></ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua tờ trình phê duyệt chủ trương thực hiện các giao dịch với các đối tác có quan hệ và với các bên liên quan;</li> <li>- Thông qua tờ trình ủy quyền cho Hội đồng quản trị có thẩm quyền quyết định mua, bán, sáp nhập các công ty thành viên;</li> <li>- Căn cứ kết quả bầu cử: ĐHĐCĐ đã bầu HĐQT 05 thành viên và Ban Kiểm soát 03 thành viên cho nhiệm kỳ 2022-2027;</li> <li>- Các chỉ tiêu kinh tế khác cũng như các kế hoạch, chương trình công tác: thị trường, quảng bá thương hiệu; chế độ chính sách, xã hội-từ thiện và hoạt động của các tổ chức chính trị trong doanh nghiệp không biểu quyết trong đại hội, Hội đồng quản trị và Ban TGD chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện bằng những giải pháp, phương án tốt nhất để mang lại hiệu quả kinh tế cao nhất.</li> </ul>
--	--	--	--

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông: Phạm Phúc Toại	Chủ tịch HĐQT	29/04/2022	
02	Bà: Phạm Thúy An	Phó CT.HĐQT	29/04/2022	
03	Ông: Nguyễn Quốc Đạo	Thành viên	29/04/2022	
04	Ông: Đặng Hoàng Phương	Thành viên	29/04/2022	
05	Ông: Nguyễn Thanh Phong	Thành viên	29/04/2022	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông: Phạm Phúc Toại	07	100%	
02	Bà: Phạm Thúy An	07	100%	
03	Ông: Nguyễn Quốc Đạo	07	100%	
04	Ông: Đặng Hoàng Phương	07	100%	
05	Ông: Nguyễn Thanh Phong	07	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: *Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát chặt chẽ Ban Giám đốc trong việc điều hành hoạt động của công ty để kịp thời chỉ đạo đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị: (Báo cáo năm 2022)

St t	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/BB-HĐQT	07/03/2022	Biên bản: Thống nhất chốt danh sách cổ đông ngày 31/03/2022 và tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2022.	100%
	01/NQ-HĐQT	07/03/2022	Nghị quyết: Thống nhất chốt danh sách cổ đông ngày 31/03/2022 và tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 29/04/2022.	100%
02	02/BB-HĐQT	08/03/2022	Biên bản: Thống nhất đề nghị Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Đồng Tháp cấp giới hạn tín dụng 90 tỷ đồng cho Công ty TNHH MTV Thức ăn thủy sản Mekong để phục vụ kế hoạch kinh doanh năm 2022.	100%
	02/NQ- HĐQT	08/03/2022	Nghị quyết: Thống nhất đề nghị Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Đồng Tháp cấp giới hạn tín dụng 90 tỷ đồng cho Công ty TNHH MTV Thức ăn thủy sản Mekong để phục vụ kế hoạch kinh doanh năm 2022.	100%
03	03/BB-HĐQT	29/04/2022	Biên bản: Thống nhất bầu chức danh Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.	100%
	04/NQ-HĐQT	29/04/2022	Nghị quyết: Thống nhất bầu chức danh Chủ tịch HĐQT và Phó Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027.	100%
04	04/BB-HĐQT	02/05/2022	Biên bản: Thống nhất dùng tài sản là bất động sản, máy móc thiết bị, dây chuyền sản xuất, thành phẩm, nguyên liệu chế biến thức ăn và toàn bộ phần vốn góp của Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long để đảm bảo cho khoản xin tái cấp hạn mức tín dụng của Công ty TNHH MTV Thức ăn thủy sản Mekong tại PG Bank - CN Đồng Tháp.	100%

05	05/BB-HĐQT	11/07/2022	Biên bản: Thống nhất dùng tài sản là quyền sử dụng đất thuộc dự án khu biệt thự nhà vườn An Thạnh và toàn bộ phần vốn góp của Công ty CP Tập đoàn Hoàng Long để đảm bảo cho khoản xin cấp hạn mức tín dụng của Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển hạ tầng Hoàng Long tại PG Bank - CN Sài Gòn.	100%
06	06/BB-HĐQT	21/07/2022	Biên bản: Thống nhất chốt danh sách cổ đông ngày 11/08/2022 và tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 06/09/2022.	100%
	05/NQ-HĐQT	21/07/2022	Nghị quyết: Thống nhất chốt danh sách cổ đông ngày 11/08/2022 và tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 06/09/2022.	100%
07	07/BB-HĐQT	02/08/2022	Biên bản: Thống nhất hủy việc chốt danh sách cổ đông ngày 11/08/2022 và hủy tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 06/09/2022.	100%
	06/NQ-HĐQT	02/08/2022	Nghị quyết: Thống nhất hủy việc chốt danh sách cổ đông ngày 11/08/2022 và hủy tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 06/09/2022.	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2022):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Bà: Lê Thị Ngọc Điền	Trưởng ban	29/04/2022	Đại học: Kế toán
02	Bà: Trần Ngọc Yến	Thành viên	29/04/2022	Trung cấp: Kế toán
03	Bà: Đặng Thị Kim Nguyệt	Thành viên	29/04/2022	Đại học: Kế toán

#### 2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Bà: Lê Thị Ngọc Điền	03	100%	100%	
02	Bà: Trần Ngọc Yến	03	100%	100%	
03	Bà: Đặng Thị Kim Nguyệt	03	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: *Thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành và Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Long.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: *Ban Kiểm soát luôn phối hợp chặt chẽ, độc lập và khách quan với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trên nguyên tắc vì lợi ích của công ty và nhà đầu tư nhưng vẫn đảm bảo đúng pháp luật hiện hành.*

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không có*

#### IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông: Nguyễn Quốc Đạo	21/10/1972	Đại học: Tài chính-Kế toán	28/03/2014
02	Bà: Phạm Thúy An	03/11/1985	Đại học: Quản trị kinh doanh	02/08/2012
03	Bà: Lê Ngọc Ánh	1964	-	06/07/2015
04	Ông: Phạm Hoàng Long	26/02/1988	-	01/12/2018

#### V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thị Trúc	05/11/1958	Đại học: Tài chính-Kế toán	01/07/2010

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Không có*

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *(Đính kèm Phụ lục 1)*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Phạm Phúc Toại	CT.HĐQT	087056005393 02/04/2022, Cục CSQLHC về TTXH.	68 Nguyễn Trung Trực, thị trấn Bến Lức, tỉnh Long An.	Từ 04/01/22 đến 30/12/22	03/NQ.HLG (29.04.2022)	Công ty vay và cho vay tiền: Tất toán số dư
2	Lê Ngọc Ánh	Cổ đông lớn	080164000644 21/02/2020, Cục CSQLHC về TTXH.	149 Nguyễn Văn Cừ, Phường 2, Quận 5, TPHCM	Từ 14/01/22 đến 30/09/22	03/NQ.HLG (29.04.2022)	Công ty thuê văn phòng.

3	Phạm Hoàng Long	Người nội bộ/ NCLQ của NNB	080088000486 16/01/2023, Cục CSQLHC về TTXH.	149 Nguyễn Văn Cừ, Phường 2, Quận 5, TPHCM	Từ 13/10/17 đến 30/12/22	03/NQ.HLG (29.04.2022)	Công ty vay tiền (Số dư công ty con giải thể chuyên về).
---	-----------------	----------------------------	--	--	--------------------------	------------------------	--

*Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH\*:*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

+ Chủ tịch HĐQT Công ty là Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chế biến & Xuất nhập khẩu Thủy sản Cadovimex II, địa chỉ: Lô III-8, Khu C Mở Rộng, KCN Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp: Không phát sinh giao dịch.

+ Phó Chủ tịch HĐQT Công ty là Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long, địa chỉ: ấp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, phát sinh các giao dịch:

- Cho vay tiền
- Cho thuê văn phòng.

+ Thành viên HĐQT Công ty là Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Thức ăn Thủy sản Mekong, địa chỉ: ấp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, phát sinh các giao dịch:

- Cho vay tiền
- Thu lợi nhuận từ khoản đầu tư dài hạn.

+ Thành viên HĐQT Công ty là Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long, địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Hoàng Long, số 68 Nguyễn Trung Trực, khu phố 9, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An, phát sinh các giao dịch:

- Vay tiền và cho vay tiền
- Mua hàng hóa, dịch vụ.

+ Phó Tổng Giám đốc Công ty là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long, địa chỉ: ấp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp, phát sinh các giao dịch:

- Cho vay tiền
- Cho thuê văn phòng.

+ Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty là Giám đốc Công ty TNHH SX-TM-DV Kim Hoàng Long, địa chỉ: Số 89 Đình Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, phát sinh các giao dịch:

- Cho vay tiền.

Các giao dịch phát sinh nêu trên đều thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên thống nhất, biểu quyết bằng Nghị quyết và được công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*.

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2022):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Đính kèm Phụ lục 2)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Văn Đức	Cha vợ của TV.HĐQT	40.000	0,09%	-	-	Bán 40.000 CP
2	Nguyễn Thị Cẩm Vân	Vợ TV.HĐQT	9.000	0,02%	-	-	Bán 9.000 CP
3	Nguyễn Thanh Phong	TV.HĐQT	32.000	0,07%	-	-	Bán 32.000 CP
4	Đặng Hoàng Phương	TV.HĐQT	55.180	0,12%	-	-	Bán 55.180 CP
5	Nguyễn Thị Trúc	GĐTC kiêm KTT	2.550	0,01%	-	-	Bán 2.550 CP
6	Lê Thị Ngọc Điền	TB Kiểm soát	1.220	0,002%	-	-	Bán 1.220 CP
7	Lê Thị Ngọc Duyên	Em ruột TBKS	600	0,001%	-	-	Bán 600 CP
8	Nguyễn Văn Được	-	1.828.980	4,12%	3.108.113	7,00%	Mua 1.279.133 CP
9	Phạm Phúc Toại	CT.HĐQT	11.133.197	25,09%	8.319.200	18,75%	Bán 2.813.997 CP
10	Phạm Thúy An	PCT.HĐQT	1.207.500	2,72%	2.345.000	5,28%	Mua 1.137.500 CP
11	Phạm Hoàng Long	Phó TGĐ	1.513.500	3,41%	2.345.000	5,28%	Mua 831.500 CP
12	Phạm Thị Thu Hiền	Con của CT.HĐQT	1.500.003	3,38%	2.345.000	5,28%	Mua 844.997 CP

### IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *Không có*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, BKS

#### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



PHẠM PHÚC TOẠI

## DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Phụ lục danh sách về người có liên quan của công ty - Báo cáo quản trị năm 2022)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Phạm Phúc Toại		CT HĐQT			29/04/2022	Người Nội bộ
1.1	Lê Ngọc Ánh		Vợ			29/04/2022	Người Nội bộ
1.2	Phạm Thị Nguyệt		Chị			29/04/2022	Người CLQ
1.3	Phạm Thị Hoàng		Chị			29/04/2022	Người CLQ
1.4	Phạm Thị Hà		Chị			29/04/2022	Người CLQ
1.5	Phạm Thị Nguyễn		Em			29/04/2022	Người CLQ
1.6	Phạm Thị Thu Hiền		Con			29/04/2022	Người CLQ
1.7	Phạm Thu Hằng		Con			29/04/2022	Người CLQ
1.8	Phạm Thủy An		Con			29/04/2022	Người Nội bộ
1.9	Phạm Hoàng Long		Con			29/04/2022	Người Nội bộ
1.10	Phạm Huyền Trang		Con			29/04/2022	Người CLQ
1.11	Ngô Kinh Luân		Con rể			29/04/2022	Người CLQ
2	Phạm Thủy An		Phó CT HĐQT			29/04/2022	Người Nội bộ
2.1	Phạm Phúc Toại		Cha			29/04/2022	Người Nội bộ
2.2	Lê Ngọc Ánh		Mẹ			29/04/2022	Người Nội bộ



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty
2.3	Phạm Thị Thu Hiền		Chị			29/04/2022	Người CLQ
2.4	Phạm Thu Hằng		Chị			29/04/2022	Người CLQ
2.5	Phạm Hoàng Long		Em			29/04/2022	Người Nội bộ
2.6	Phạm Huyền Trang		Em			29/04/2022	Người CLQ
2.7	Ngô Kinh Luân		Anh rể			29/04/2022	Người CLQ
2.8	Lê Minh Thy		Con			29/04/2022	Người CLQ
2.9	Lê Vĩnh Thành		Con			29/04/2022	Người CLQ
3	<b>Nguyễn Quốc Đạo</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>29/04/2022</b>	Người Nội bộ
3.1	Nguyễn Thị Cận		Mẹ			29/04/2022	Người CLQ
3.2	Nguyễn Thị Hằng		Vợ			29/04/2022	Người CLQ
3.3	Nguyễn Thị Lân		Chị			29/04/2022	Người CLQ
3.4	Nguyễn Quang Đức		Anh			29/04/2022	Người CLQ
3.5	Nguyễn Tiến Anh		Em			29/04/2022	Người CLQ
3.6	Nguyễn Đình Sơn		Em			29/04/2022	Người CLQ
3.7	Nguyễn Ngọc Phương Linh		Con			29/04/2022	Người CLQ
3.8	Nguyễn Phương Nghi		Con			29/04/2022	Người CLQ
4	<b>Đặng Hoàng Phương</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>29/04/2022</b>	Người Nội bộ
4.1	Nguyễn Thị Thu Loan		Vợ			29/04/2022	Người CLQ
4.2	Đặng Hữu Tài		Em			29/04/2022	Người CLQ
4.3	Đặng Hoàng Vỹ Ngọc		Con			29/04/2022	Người CLQ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty
5	Nguyễn Thanh Phong		Thành viên HĐQT			29/04/2022	Người Nội bộ
5.1	Nguyễn Văn Ntra		Cha			29/04/2022	Người CLQ
5.2	Nguyễn Thị Kim Tuyền		Chị			29/04/2022	Người CLQ
5.3	Nguyễn Thanh Tuấn		Em			29/04/2022	Người CLQ
5.4	Nguyễn Thanh Tú		Em			29/04/2022	Người CLQ
5.5	Nguyễn Văn Đức		Cha vợ			29/04/2022	Người CLQ
5.6	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Vợ			29/04/2022	Người CLQ
5.7	Nguyễn Hoàng Quân		Con			29/04/2022	Người CLQ
5.8	Nguyễn Hoàng Huy		Con			29/04/2022	Người CLQ
5.9	Nguyễn Hoàng Anh		Con			29/04/2022	Người CLQ
6	Lê Ngọc Ánh		Phó Tổng GD			29/04/2022	Người Nội bộ
6.1	Lê Thị Năm		Mẹ			29/04/2022	Người CLQ
6.2	Phạm Phúc Toại		Chồng			29/04/2022	Người Nội bộ
6.3	Phạm Thị Thu Hiền		Con			29/04/2022	Người CLQ
6.4	Phạm Thu Hằng		Con			29/04/2022	Người CLQ
6.5	Phạm Thủy An		Con			29/04/2022	Người Nội bộ
6.6	Phạm Hoàng Long		Con			29/04/2022	Người Nội bộ
6.7	Phạm Huyền Trang		Con			29/04/2022	Người CLQ
6.8	Ngô Kinh Luân		Con rể			29/04/2022	Người CLQ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty
6.9	Lê Thị Dừa		Chị			29/04/2022	Người CLQ
6.10	Lê Đình Niềm		Anh			29/04/2022	Người CLQ
6.11	Lê Tấn Thiệt		Anh			29/04/2022	Người CLQ
6.12	Nguyễn Thị Bé		Chị dâu			29/04/2022	Người CLQ
6.13	Lê Tuyết Hồng		Em			29/04/2022	Người CLQ
6.14	Lê Đình Đông		Em			29/04/2022	Người CLQ
6.15	Lê Thanh Tuyền		Em			29/04/2022	Người CLQ
7	<b>Phạm Hoàng Long</b>		<b>Phó Tổng GD</b>			<b>29/04/2022</b>	Người Nội bộ
7.1	Phạm Phúc Toại		Cha			29/04/2022	Người Nội bộ
7.2	Lê Ngọc Ánh		Mẹ			29/04/2022	Người Nội bộ
7.3	Phạm Thị Thu Hiền		Chị			29/04/2022	Người CLQ
7.4	Phạm Thu Hằng		Chị			29/04/2022	Người CLQ
7.5	Phạm Thủy An		Chị			29/04/2022	Người Nội bộ
7.6	Phạm Huyền Trang		Em			29/04/2022	Người CLQ
7.7	Ngô Kinh Luân		Anh rể			29/04/2022	Người CLQ
7.8	Nguyễn Thị Kim Thoa		Vợ			29/04/2022	Người CLQ
7.9	Phạm Ngọc Song Thư		Con			29/04/2022	Người CLQ
7.10	Phạm Ngọc Anh Thư		Con			29/04/2022	Người CLQ
8	<b>Nguyễn Thị Trúc</b>		<b>GDTC kiêm KTT</b>			<b>29/04/2022</b>	Người Nội bộ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty
8.1	Phạm Minh An		Chồng			29/04/2022	Người CLQ
8.2	Phạm Thị Nguyệt Anh		Con			29/04/2022	Người CLQ
8.3	Phạm Minh Phú		Con			29/04/2022	Người CLQ
9	<b>Lê Thị Ngọc Điện</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>29/04/2022</b>	Người Nội bộ
9.1	Trần Thị Hồng		Mẹ			29/04/2022	Người CLQ
9.2	Lê Quốc Thanh		Anh			29/04/2022	Người CLQ
9.3	Lê Thị Ngọc Anh		Chị			29/04/2022	Người CLQ
9.4	Lê Thị Ngọc Duyên		Em			29/04/2022	Người CLQ
10	<b>Trần Ngọc Yến</b>		<b>TV Ban kiểm soát</b>			<b>29/04/2022</b>	Người Nội bộ
10.1	Trần Văn Hai		Cha			29/04/2022	Người CLQ
10.2	Nguyễn Thị Ngọc Hai		Mẹ			29/04/2022	Người CLQ
10.3	Trần Minh Thành		Em			29/04/2022	Người CLQ
10.4	Nguyễn Thanh Luân		Chồng			29/04/2022	Người CLQ
10.5	Nguyễn Quốc Huy		Con			29/04/2022	Người CLQ
11	<b>Đặng Thị Kim Nguyệt</b>		<b>TV Ban kiểm soát</b>			<b>29/04/2022</b>	Người Nội bộ
11.1	Tạ Thị Deo		Mẹ			29/04/2022	Người CLQ
11.2	Đặng Thị Kim Ngân		Em			29/04/2022	Người CLQ
11.3	Đặng Tân Khoa		Em			29/04/2022	Người CLQ



STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Mối quan hệ liên quan với công ty
11.4	Đình Đăng Hồng Duyên		Con			29/04/2022	Người CLQ
<b>NHỮNG ĐỐI TƯỢNG LIÊN QUAN KHÁC</b>							
1	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long			Giấy CN ĐKDN số 1100780556, 27/04/2007, Sở Kế hoạch & Đầu tư Long An	Lầu 2 Tòa nhà Hoàng Long, số 68 Nguyễn Trung Trục, Khu phố 9, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	27/04/2007	Công ty con
2	Công ty TNHH MTV Thực ăn Thủy sản Mekong			Giấy CN ĐKDN số 1401934305, 03/09/2013, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Ấp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.	25/09/2015	Công ty con
3	Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long			Giấy CN Đầu tư số 511 041 000 007, 09/07/2008, UBND tỉnh Đồng Tháp	Ấp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.	01/09/2015	Được kiểm soát bởi TV chủ chốt
4	Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại-Dịch vụ Kim Hoàng Long			Giấy CN ĐKDN số 0302883513, 17/03/2003, Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	89 Đình Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.	07/11/2014	Được kiểm soát bởi TV chủ chốt
5	Công ty Cổ phần Chế biến và Xuất nhập khẩu Thủy sản Cadovimex II			Giấy CN ĐKDN số 1400591736, cấp lần đầu 24/01/2007 và lần thứ 19 ngày 28/05/2018, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Lô III-8, Khu C Mỏ Rông, KCN Sa Đéc, xã Tân Khánh Đông, TP.Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	04/2014	Được kiểm soát bởi TV chủ chốt

Ghi chú: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp. Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý trong đương (đối với tổ chức)/NSH\*

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

(Phụ lục danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ - Báo cáo quản trị năm 2022)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Phạm Phúc Toại</b>		<b>CT HDQT</b>			<b>8.319.200</b>	<b>18,75%</b>	
1.1	Lê Ngọc Ánh		Vợ			15.417.675	34,74%	
1.2	Phạm Thị Nguyệt		Chị			0	0,00%	
1.3	Phạm Thị Hoàng		Chị			0	0,00%	
1.4	Phạm Thị Hà		Chị			10	0,00%	
1.5	Phạm Thị Nguyễn		Em			0	0,00%	
1.6	Phạm Thị Thu Hiền		Con			2.345.000	5,28%	
1.7	Phạm Thu Hằng		Con			852.180	1,92%	
1.8	Phạm Thúy An		Con			2.345.000	5,28%	
1.9	Phạm Hoàng Long		Con			2.345.000	5,28%	
1.10	Phạm Huyền Trang		Con			0	0,00%	
1.11	Ngô Kinh Luân		Con rể			79.500	0,18%	
<b>2</b>	<b>Phạm Thủy An</b>		<b>Phó CT HDQT</b>			<b>2.345.000</b>	<b>5,28%</b>	
2.1	Phạm Phúc Toại		Cha			8.319.200	18,75%	
2.2	Lê Ngọc Ánh		Mẹ			15.417.675	34,74%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.3	Phạm Thị Thu Hiền		Chị			2.345.000	5,28%	
2.4	Phạm Thu Hằng		Chị			852.180	1,92%	
2.5	Phạm Hoàng Long		Em			2.345.000	5,28%	
2.6	Phạm Huyền Trang		Em			0	0,00%	
2.7	Ngô Kinh Luân		Anh rể			79.500	0,18%	
2.8	Lê Minh Thy		Con			0	0,00%	
2.9	Lê Vĩnh Thành		Con			0	0,00%	
<b>3</b>	<b>Nguyễn Quốc Đạo</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0,00%</b>	
3.1	Nguyễn Thị Càn		Mẹ			0	0,00%	
3.2	Nguyễn Thị Hằng		Vợ			0	0,00%	
3.3	Nguyễn Thị Lân		Chị			0	0,00%	
3.4	Nguyễn Quang Đức		Anh			0	0,00%	
3.5	Nguyễn Tiến Anh		Em			0	0,00%	
3.6	Nguyễn Đình Sơn		Em			0	0,00%	
3.7	Nguyễn Ngọc Phương Linh		Con			0	0,00%	
3.8	Nguyễn Phương Nghi		Con			0	0,00%	
<b>4</b>	<b>Đặng Hoàng Phương</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0,00%</b>	
4.1	Nguyễn Thị Thu Loan		Vợ			0	0,00%	
4.2	Đặng Hữu Tài		Em			0	0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.3	Đặng Hoàng Vũ Ngọc		Con			0	0,00%	
<b>5</b>	<b>Nguyễn Thanh Phong</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>0</b>	<b>0,00%</b>	
5.1	Nguyễn Văn Nữa		Cha			0	0,00%	
5.2	Nguyễn Thị Kim Tuyền		Chị			0	0,00%	
5.3	Nguyễn Thanh Tuấn		Em			0	0,00%	
5.4	Nguyễn Thanh Tú		Em			0	0,00%	
5.5	Nguyễn Văn Đức		Cha vợ			0	0,00%	
5.6	Nguyễn Thị Cẩm Vân		Vợ			0	0,00%	
5.7	Nguyễn Hoàng Quân		Con			0	0,00%	
5.8	Nguyễn Hoàng Huy		Con			0	0,00%	
5.9	Nguyễn Hoàng Anh		Con			0	0,00%	
<b>6</b>	<b>Lê Ngọc Ánh</b>		<b>Phó Tổng GD</b>			<b>15.417.675</b>	<b>34,74%</b>	
6.1	Lê Thị Năm		Mẹ			0	0,00%	
6.2	Phạm Phúc Toại		Chồng			8.319.200	18,75%	
6.3	Phạm Thị Thu Hiền		Con			2.345.000	5,28%	
6.4	Phạm Thu Hằng		Con			852.180	1,92%	
6.5	Phạm Thúy An		Con			2.345.000	5,28%	
6.6	Phạm Hoàng Long		Con			2.345.000	5,28%	
6.7	Phạm Huyền Trang		Con			0	0,00%	



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.8	Ngô Kinh Luân		Con rể			79.500	0,18%	
6.9	Lê Thị Dừa		Chị			0	0,00%	
6.10	Lê Đình Niêm		Anh			0	0,00%	
6.11	Lê Tân Thiệt		Anh			1.437.570	3,24%	
6.12	Nguyễn Thị Bê		Chị dâu			1.425.410	3,21%	
6.13	Lê Tuyết Hồng		Em			0	0,00%	
6.14	Lê Đình Đông		Em			0	0,00%	
6.15	Lê Thanh Tuyên		Em			410	0,00%	
7	<b>Phạm Hoàng Long</b>		<b>Phó TGĐ</b>			<b>2.345.000</b>	<b>5,28%</b>	
7.1	Phạm Phúc Toại		Cha			8.319.200	18,75%	
7.2	Lê Ngọc Ánh		Mẹ			15.417.675	34,74%	
7.3	Phạm Thị Thu Hiền		Chị			2.345.000	5,28%	
7.4	Phạm Thu Hằng		Chị			852.180	1,92%	
7.5	Phạm Thủy An		Chị			2.345.000	5,28%	
7.6	Phạm Huyền Trang		Em			0	0,00%	
7.7	Ngô Kinh Luân		Anh rể			79.500	0,18%	
7.8	Nguyễn Thị Kim Thoa		Vợ			0	0,00%	
7.9	Phạm Ngọc Song Thư		Con			0	0,00%	
7.10	Phạm Ngọc Anh Thư		Con			0	0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Trúc		GDTC kiêm KTT			0	0,00%	
8.1	Phạm Minh An		Chồng			0	0,00%	
8.2	Phạm Thị Nguyệt Anh		Con			0	0,00%	
8.3	Phạm Minh Phú		Con			0	0,00%	
9	Lê Thị Ngọc Điện		Trưởng BKS			0	0,00%	
9.1	Trần Thị Hồng		Mẹ			0	0,00%	
9.2	Lê Quốc Thanh		Anh			0	0,00%	
9.3	Lê Thị Ngọc Anh		Chị			0	0,00%	
9.4	Lê Thị Ngọc Duyên		Em			0	0,00%	
10	Trần Ngọc Yến		TV Ban kiểm soát			0	0,00%	
10.1	Trần Văn Hai		Cha			0	0,00%	
10.2	Nguyễn Thị Ngọc Hai		Mẹ			0	0,00%	
10.3	Trần Minh Thành		Em			0	0,00%	
10.4	Nguyễn Thành Luân		Chồng			0	0,00%	
10.5	Nguyễn Quốc Huy		Con			0	0,00%	
11	Đặng Thị Kim Nguyệt		TV Ban kiểm soát			0	0,00%	
11.1	Tạ Thị Đào		Mẹ			0	0,00%	
11.2	Đặng Thị Kim Ngân		Em			0	0,00%	
11.3	Đặng Tân Khoa		Em			0	0,00%	



STT	Họ tên	Tai khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.4	Đình Đặng Hồng Duyên		Con			0	0,00%	

#### NHỮNG ĐỐI TƯỢNG LIÊN QUAN KHÁC

1	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Hạ tầng Hoàng Long		Công ty con	Giấy CN ĐKDN số 1100780556, 27/04/2007, Sở Kế hoạch & Đầu tư Long An	Lầu 2 Tòa nhà Hoàng Long, số 68 Nguyễn Trung Trực, Khu phố 9, thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức, tỉnh Long An	0	0,00%	
2	Công ty TNHH MTV Thực ăn Thủy sản Mekong		Công ty con	Giấy CN ĐKDN số 1401934305, 03/09/2013, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Ấp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.	0	0,00%	
3	Công ty TNHH MTV Chế biến Thủy sản Hoàng Long		Được kiểm soát bởi TV chủ chốt	Giấy CN Đầu tư số 511 041 000 007, 09/07/2008, UBND tỉnh Đồng Tháp	Ấp Tân Cường, xã Phú Cường, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.	0	0,00%	
4	Công ty TNHH Sản xuất-Thương mại-Dịch vụ Kim Hoàng Long		Được kiểm soát bởi TV chủ chốt	Giấy CN ĐKDN số 0302883513, 17/03/2003, Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.HCM	89 Định Bộ Lĩnh, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.	0	0,00%	
5	Công ty Cổ phần Chế biến và Xuất nhập khẩu Thủy sản Cadovimex II		Được kiểm soát bởi TV chủ chốt	Giấy CN ĐKDN số 1400591736, cấp lần đầu 24/01/2007 và lần thứ 19 ngày 28/05/2018, Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Đồng Tháp	Lô III-8, Khu C Mở Rộng, KCN Sa Đéc, xã Tân Khánh Đông, TP.Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp	0	0,00%	



**Mẫu 09\_CBTT/SGDHN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29 tháng 09 năm 2016 của  
TGD SGDCK Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK Hà Nội)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
TẬP ĐOÀN HOÀNG LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/BC-HLG

Long An, ngày 30 tháng 01 năm 2023

**BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**Kỳ báo cáo: Năm 2022**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phần trả lời
1	<b>Thông tin chung</b>	Mã chứng khoán	HLG
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	00%
3		Cơ cấu tổ chức quản lý: chọn 1 trong 2 (1): Theo điểm a khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 (2): Theo điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	(1)
4		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không (Có/Không)	Không
5		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01
6		Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất)	15/04/2016
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)	Không
8		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên	29/04/2022
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông	08/04/2022
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	04/05/2022
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	Không
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	00
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	00
14		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị hiện nay?	05
15		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập?	00
16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị?	00%



STT		Câu hỏi	Phần trả lời
17	Hội đồng quản trị	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc không? (Có/Không)	Không
18		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị trong năm?	07
19		Công ty có thành lập các tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không? (Có/Không)	Không
20		Tên các tiêu ban trực thuộc Hội đồng quản trị?	Không
21		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không? (Có/Không)	Không
22	Ban kiểm soát/ Ban kiểm toán nội bộ (đối với tổ chức không có Ban kiểm soát)	Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên hiện nay?	03
23		Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/ Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người).	00
24		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/ kiểm toán viên là người liên quan nếu có)	00
25		Số lượng kiểm soát viên/ kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?	00
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó.	00
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát/Ban kiểm toán nội bộ trong năm	03
28	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Không
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT



*Phạm Phúc Coai*

